TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ GIA NGHĨA** **TỈNH ĐẮK NÔNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 100/2023/QĐST-HNGĐ	*Gia Nghĩa, ngày 25 tháng 9 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ GIA NGHĨA

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân gia đình thụ lý số: 0108/2023/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 9 năm 2023 về việc "*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con*" gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc hôn nhân gia đình:

- Anh Nguyễn Mạnh L, sinh năm 1985; địa chỉ: Tổ dân phố 6, phường N, thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông.

- Chị Nguyễn Thị X, sinh năm 1990; địa chỉ: Tổ dân phố 6, phường N, thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Hôn nhân giữa anh Nguyễn Mạnh L và chị Nguyễn Thị X là hôn nhân tự nguyện và hợp pháp được pháp luật công nhận theo Giấy chứng nhận kết hôn số 00/2013, quyển số 01, ngày 23-7-2013 do Uỷ ban nhân dân phường N, thị xã G (nay là thành phố G) cấp.

[2] Theo đơn yêu cầu đề ngày 07-9-2023; Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 15 tháng 9 năm 2023, anh L và chị X yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2.1] Về con chung: Anh L và chị X có 02 con chung gồm: Nguyễn Thị A, sinh ngày 25-5-2014 và Nguyễn Gia B, sinh ngày 23-8-2015. Anh L và chị X thoả thuận giao 02 con chung cho anh L trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi 02 con chung đủ 18 tuổi.

[2.2] Về cấp dưỡng; tài sản chung và nợ chung: Anh L và chị X không yêu cầu Toà án giải quyết.

[3] Tòa án đã hòa giải đoàn tụ nhưng không thành. Xét thấy, anh Nguyễn Mạnh L và chị Nguyễn Thị X thực sự tự nguyện ly hôn.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Mạnh L và chị Nguyễn Thị X thuận tình ly hôn.

Kể từ ngày 25-9-2023, giấy chứng nhận kết hôn số 00/2013, quyển số 01, ngày 23-7-2013 do Uỷ ban nhân dân phường N, thị xã G (nay là thành phố G), tỉnh Đắk Nông cấp cho anh Nguyễn Mạnh L và chị Nguyễn Thị X không còn giá trị pháp lý.

- Về con chung: Giao con chung Nguyễn Thị A, sinh ngày 25-5-2014 và Nguyễn Gia B, sinh ngày 23-8-2015 cho anh Nguyễn Mạnh L trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi 02 con chung đủ 18 tuổi. Chị Nguyễn Thị X không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Quyền, nghĩa vụ của cha mẹ và con sau khi ly hôn: Việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con, hạn chế quyền của cha, mẹ đối với con chưa thành niên sau khi ly hôn được thực hiện theo quy định tại các điều 81, 82, 83, 84, 85 của Luật Hôn nhân và gia đình.

- Về tài sản và nợ chung: Anh Nguyễn Mạnh L và chị Nguyễn Thị X không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Nguyễn Mạnh L và chị Nguyễn Thị X phải chịu lệ phí sơ thẩm giải quyết việc hôn nhân và gia đình là 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng),* được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng)* đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003874 ngày 11-9-2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND thành phố Gia Nghĩa;
- Chi cục THADS thành phố Gia Nghĩa;
- UBND phường N, thành phố G, Đắk Nông;
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP.

THẨM PHÁN

Trần Thị Huế